

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **07/2020/HS-ST**
Ngày 06-5-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thề.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Công Tài;

+ Ông Võ Văn Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Yên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Trình- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 16/4/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành N, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1984; tại huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện S, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn A, sinh năm 1953 và bà Võ Thị T, sinh năm 1954; bị cáo có vợ Đinh Thị Ánh N, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1987 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965 (là vợ và mẹ ruột của bị hại).

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện S, tỉnh Quảng Nam.

Chị L, bà H đều có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1982. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Nguyễn Thành N có Giấy phép lái xe ô tô hạng D do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/4/2015, có giá trị đến ngày 24/4/2020.

Khoảng 20 giờ ngày 13/12/2019, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 92C-143.06 đi từ thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn đến huyện Duy Xuyên để chở cát với vận tốc khoảng 60km/h. Khi đi đến ngã ba Hương An (đoạn giao nhau giữa đường ĐT611 với đường Quốc lộ 1), bị cáo giảm tốc độ để đi vào Quốc lộ 1. Bị cáo vừa quan sát về hướng Tam Kỳ vừa cho xe ô tô đi vào phần đường bên trái Quốc lộ 1 hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng. Lúc này có anh Nguyễn Thanh S điều khiển xe mô tô BKS 92G1-325.17 đi theo hướng Đà Nẵng – Tam Kỳ. Do bị cáo điều khiển xe chạy không đúng phần đường quy định và không chú ý quan sát nên đã điều khiển xe ô tô tông vào xe của anh S gây tai nạn ở phần đường bên trái Quốc lộ 1, hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng và xe của bị cáo kéo rê xe anh S một đoạn dài khoảng 17 m rồi dừng lại. Bị cáo xuống xe phát hiện anh S đã chết và hai xe bị hư hỏng nên vào Đồn Công an Hương An trình báo vụ việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 284/GDPY-PC09 ngày 24/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Anh Nguyễn Thanh S chết là do mất não, ngừng hô hấp - tuần hoàn, hậu quả của chấn thương bẹp sọ não.

Tại Bản kết luận định giá ngày 10/01/2020 của Hội đồng định giá huyện Quế Sơn kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 92C-143.06 là 2.888.200 đồng, giá trị thiệt hại phần hư hỏng xe mô tô BKS 92G1-325.17 là 24.443.100 đồng; tổng giá trị thiệt hại là 27.331.300 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Xe mô tô BKS 92G1-325.17 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị L.

- Xe ô tô 92C-143.06 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Ngọc T, 01 (một) sổ chứng nhận kiểm định ATK1 và BVMT, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng D mang tên Nguyễn Thành N.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại Cáo trạng số 08/CT-VKSQS ngày 02 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thành N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử tuyên trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng D mang tên Nguyễn Thành N.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 13/12/2019, bị cáo Nguyễn Thành N điều khiển xe ô tô BKS 92C-143.06 đi từ thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn đến huyện Duy Xuyên để chở cát. Khi đi đến đoạn đường Km 964+400 Quốc lộ 1, thuộc thôn Hương An, xã Hương An, huyện Quế Sơn; do bị cáo điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường quy định nên đã tông vào xe mô tô BKS 92G1-325.17 do anh Nguyễn Thanh S điều khiển đi theo hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả: Anh S chết tại chỗ, 02 xe bị hư hỏng với trị giá tài sản bị thiệt hại là 27.331.300 đồng.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 08/CT-VKSQS ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ và Luật giao thông đường bộ quy định nghiêm cấm các hành vi vi phạm khi tham gia giao thông. Bị cáo N là người có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình, bản thân bị cáo lại hành nghề lái xe, đã có bằng lái xe hạng D theo quy định. Tuy nhiên, khi tham gia giao thông bị cáo đi không đúng phần đường, không tuân thủ quy tắc an toàn giao thông đường bộ và không chú ý quan sát nên không xử lý tình huống kịp thời gây tai nạn với hậu quả nghiêm trọng làm một

người chết, 01 xe ô tô và 01 xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo là lỗi vô ý do cầu thả, đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:* Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 210.000.000 đồng; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thuộc hộ cận nghèo tại địa phương và vợ đang nuôi hai con nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đã đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 210.000.000 đồng và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với phần thiệt hại của xe mô tô BKS 92G1-325.17 và xe ô tô BKS 92C-143.06, chủ sở hữu chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Ngọc T không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Xe mô tô BKS 92G1-325.17 cùng 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị L; xe ô tô 92C-143.06 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Ngọc T, 01 (một) sổ chứng nhận kiểm định ATKTT và BVMT, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Sơn đã trả lại sổ vật chứng này cho chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng D mang tên Nguyễn Thành N. Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N 12 (*Mười*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Thành N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện S, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng D mang tên Nguyễn Thành N.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/5/2020).

(*Đã giải thích chế định án treo*)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Võ Văn Thế

